Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

**CHỦ ĐỀ 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 13 - Tiết 37: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**LỄ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO "GỌN NHÀ, ĐẸP TRƯỜNG"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

***1.2. Năng lực đặc thù:***

Biết được một số vấn đề thường nảy sinh trong gia đình và biết cách giải quyết vấn đề khéo léo hợp lý.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi lễ.

- Phân công lớp trực tuần viết đề dẫn và kịch bản cho buổi lễ.

- Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC của buổi lễ.

- GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị tham luận về ý nghĩa, tác dụng và những ảnh hưởng.

- GV phân công lớp trực tuần chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề hoặc tiểu phẩm làm rõ sự cần thiết phải hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở mỗi HS.

**2. Đối với HS**

- Chuẩn bị kịch bản cho lễ phát động.

- Cử MC.

- Lớp được phân công tham luận chuẩn bị nội dung tham luận theo chủ đề.

- Chuẩn bị các tiết mục văn nghệ hoặc tiểu phẩm đã được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **Chào cờ**  (15 phút) | -Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |
| **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề "Gọn nhà, đẹp trường"**  ( 30 phút) | **1. Mục tiêu hoạt động**  - Hiểu được tác động tích cực của việc giữ gìn gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ ở gia đình và nhà trường, lớp đến học tập và cuộc sống của mỗi người.  - Hiểu được sự cần thiết của vệc hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở HS.  **b. Nội dung:**  - HS tham gia biểu diễn văn nghệ, sân khấu hóa.  **c. Sản phẩm:** Các bài tham luận của HS, các tiết mục văn nghệ/tiểu phẩm của HS.  **d. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ**  - TPT Đội phát động phong trào "Gọn nhà, đẹp trường"  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS trình bày tham luận  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - HS biểu diễn văn nghệ hoặc diễn kịch  **Bước 4: Kết luận nhận định** - GV TPT Đội tổng kết: Gia đình và trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạc sẽ và học tập thoải mái, dễ chịu mà đối với chúng ta sống và học tập thoải mái, dễ chịu mà còn phòng, tránh được bệnh tật. Do vậy, HS cần hình thành thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để làm cho cuộc sống của mình có chất lượng hơn, góp phần làm cho xã hội trở nên văn minh, hiện đại hơn.  - HS chia sẻ cảm xúc sau khi dự lễ phát động phong trào "Gọn nhà, đẹp trường" |
| **Hoạt động nối tiếp** | GV yêu cầu HS thực hiện các việc sau:  HS biết cách và tích cực thực hiện các công việc sắp xếp trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: ……/……/……..

Ngày hoạt động: ……/……/……

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

**Tuần 13 - Tiết 38 : HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐIỂM**

**"RÈN LUYỆN THÓI QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

***1.2. Năng lực đặc thù***

- Lập và thực hiện được kế hoạch sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

- Hình thành được thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.

- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình, góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

Giấy nhớ, bút dạ.

**2. Đối với HS**

Giấy A3 hoặc A4, bút dạ

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Khởi động** | **1. Mục tiêu**  - Tạo không khí vui tươi, hào hứng cho HS.  **2. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ**  Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm đúng nhà”  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  đội 2 là nhà; trong đó có các vật chứa các đồ vật ấy (tủ quần áo, giá để sách vở, tủ bát đũa...). Khi quản trò gọi đến tên đồ vật nào thì đồ vật ấy chạy nhanh tìm đúng nhà và vật chứa để về. Nếu tìm sai sẽ bị thua.  **Bước 3: Báo cáo kết quả:** Trò chơi của học sinh  **Bước 4: Nhận định và đánh giá**  **-** Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS:  + Nêu cảm nhận của em về trò chơi.  + Nêu suy nghĩ của em về việc sắp xếp đồ vật đúng vị trí trong cuộc sống hằng ngày. |
| **Hoạt động 1: Chia sẻ về thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.** | **1. Mục tiêu**  - Học sinh trình bày được những việc mình đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - HS xác định được thuận lợi và khó khăn khi thự hiện những công việc đó.  - HS xác định được những việc cần làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạc sẽ.  - HS nói lên được cảm xúc của mình khi sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ.  **2. Nội dung**  Trao đổi và thảo luận, trình bày ý kiến của mình về việc sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ.  **3. Sản phẩm**  - Những chia sẻ của học sinh về cách sắp xếp nơi ở khoa học, gọn gàng, ngăn nắp.  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Giáo viên giao nhiệm vụ:  - Giáo viên chia nhóm viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em.  \* Học sinh thực hiện nhiệm vụ:  - HS thảo luận nhóm: Viết ra giấy cách sắp xếp nơi ở của em theo gợi ý sau:  + Những việc em đã làm để nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ.  + Thuận lợi và khó khăn khi thực hiện những công việc đó.  + xác định những việc em cần làm để giúp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ.  + Cảm xúc của em khi sắp xếp nhà cửa, lớp học ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ.  \* Báo cáo kết quả thảo luận:  - HS đại diện các nhóm lên trình bày.  - Yêu cầu các nhóm khác tập trung chú ý lắng nghe các bạn trình bày, chia sẻ để nhận xét, bổ sung ý kiến.  \* Nhận xét đánh giá:  - GV bao quát, quan sát, gợi ý giúp đỡ cho các nhóm.  - Tổng hợp các ý kiến và kết luận Hoạt động 1: lớp học, nhà cửa là nơi các em học tập, rèn luyện và sinh hoạt hằng ngày. Do đó, các em cần sắp xếp lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ để việc học tập đạt được hiệu quả tốt, đồng thời đảm bảo về an toàn cho sức khỏe. |
| **Hoạt động 2: Rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ** | **1. Mục tiêu**  **-** HS sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ phù hợp với điều kiện thực tế.  **-** Rèn kĩ năng hợp tác trong công việc.  **2. Nội dung**  - GV chia lớp thành các nhóm, trao đổi và thảo luận, sau đó trình bày ý kiến  **3. Sản phẩm**  - Các ý kiến, trao đổi, thảo luận của HS  **4. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ:**  - Yêu cầu mỗi nhóm đề xuất công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học, nhà cửa mà nhóm muốn thực hiện.  - Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận về việc sắp xếp, vệ sinh lớp học của nhóm và phân chia nhiệm vụ cho mỗi thành viên.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Các nhóm thực hiện thảo luận theo phân công của GV  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  Báo cáo kết quả thảo luận:  - Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận  - Các nhóm khác nghe để đóng góp ý kiến  **Bước 4: Kết luận, nhận định:**  - GV có thể cho HS thực hiện công việc sắp xếp, vệ sinh lớp học ngay trên lớp. Việc sắp xếp, vệ sinh nhà cửa có thể thực hiện tại nhà.  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: Sắp xếp, vệ sinh lớp học là việc làm cần thiết. Để việc sắp xếp, vệ sinh lớp học được thực hiện tốt, chúng ta cần xác định những công việc cần làm, sau đó phân chia công việc một cách hợp lí. Công việc sẽ được tiến hành thuận lợi hơn nếu chúng ta cùng đồng lòng thực hiện và có sự phối hợp chặt chẽ với nhau. Một lớp học ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ luôn đem lại cảm giác thoải mái, dự hứng khởi và sáng tạo trong học tập. |
| **Hoạt động 3: Thể hiện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ** | **1. Mục tiêu**  HS thường xuyên thực hiện sắp xếp, vệ sinh lớp học và nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ theo những việc mà các em đã được xác định qua buổi thảo luận trên lớp.  **2. Nội dung**  - HS về nhà thực hành việc sắp xếp nơi ở.  **3. Sản phẩm**  - HS biết cách sắp xếp nơi ở khoa học, gọn gàng, ngăn nắp.  **4. Tổ chức thực hiện**  **\*Bước 1: Giao nhiệm vụ:**  - GV yêu cầu HS về nhà quan sát nơi ở của mình.  **\*Bước 2 thiện nhiệm vụ:**  - Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh lớp học ngăn nắp, sạch sẽ, gọn gàng.  - Thường xuyên sắp xếp, vệ sinh nhà cửa và đồ dùng trong nhà ngăn nắp, sạch sẽ, gọn gàng.  - Khuyến khích HS chụp ảnh, quay video clip để chia sẻ với các bạn tron g giờ sinh hoạt lớp.  **\* Bước 3: báo cáo kết quả**  - Báo cáo kết quả vào tiết sinh hoạt lớp.  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV đánh giá, kết luận chung: Nơi ở dành riêng cho các em có nhiều đồ dùng. Các em cần sắp xếp nơi ở gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ. |

**V. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- GV nhắc nhở HS về nhà sắp xếp nơi ở của mình gọn gàng, ngăn nắp.

- Báo cáo kết quả vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (bằng video, hình ảnh).

*Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

**Chủ đề 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 13 - Tiết 39: SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VIỆC THAY ĐỔI NHỮNG HÀNH ĐỘNG CHƯA TỐT**

**ĐỂ RÈN LUYỆN THÓI QUEN NGĂN NẮP, GỌN GÀNG, SẠCH SẼ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung**

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

**2.1. Năng lực đặc thù:**

- Thể hiện được thói quen gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ ở gia đình cũng như ở trường.

- Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.

- Biết kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền.

- Rèn luyện năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, trung thực, nhận ái.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** (10 phút) | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: Sinh hoạt theo chủ đề (35 phút)  **Chia sẻ việc thay đổi những hành động chưa tốt để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ** | **a. Mục tiêu hoạt động**  HS chia sẻ những việc sắp xếp, vệ sinh đồ dùng trong nhà để nhà cửa ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - Chia sẻ được việc thay đổi những thói quen chưa tốt để rèn luyện tính ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  - GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.  **b. Nội dung:**  GV tố chức cho HS trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về nội dung liên quan đến việc giữ gìn nhà cửa, trường lớp ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **c. Sản phẩm:** Sản phẩm hoạt động của HS về giữ gìn nhà cửa, trường lớp gọn gàng, ngăn nắp.  **d. Cách thức hoạt động**  **\* Bước 1: giao nhiệm vụ**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ.  + Những điều học hỏi được qua việc tham gia phong trào "Gọn nhà, đẹp trường".  + Những việc em đã thực hiện để cửa nhà ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  + Những khó khăn khi thực hiện công việc vệ sinh, sắp xếp nhà cửa.  + Cảm xúc của em khi rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.  **\* Bước 2: thực hiện nhiệm vụ**  - HS điều hành nhóm thảo luận, cử nhóm trưởng, thư ký,…  - HS thảo luận và viết hoặc dán vào giấy A0 sp của nhóm mình  **\* Bước 3: Báo cáo kết quả**  - GV yêu cầu Hs lắng nghe và tư duy phản biện, chia sẻ suy nghĩ của mình.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét bổ sung  **\* Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS đã thực hiện tốt việc rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: .....................................

Ngày dạy:.......................................

**Tuần 14 - Tiết 40: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**TOẠ ĐÀM VỀ CHỦ ĐỀ "KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ - CHÌA KHOÁ**

**CỦA THÀNH CÔNG"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

***1.2. Năng lực đặc thù:***

+ Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi toạ đàm.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản toạ đàm, nội dun toạ đàm (ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ; những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của một con người; những tấm gương thành công nhờ tính kiên trì, chăm chỉ; những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của các kách mời nhờ tính kiên trì, chăm chỉ...)

- GV tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ, video hoặc tranh ảnh về một số nhận vật nổi tiếng đã thành công trong cuộc sống nhờ có phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.

- Tư vấn cho lớp trực tuần chọn MC và lập danh sách khách mời tham gia buổi toạ đàm.

**2. Đối với HS**

- Xây dựng kịch bản cho buổi toạ đàm.

- Lập dạnh sách và mời diễn giả tham gia buổi toạ đàm.

- Tập dẫn chương trình buổi toạ đàm.

- Chuẩn bị video (hoặc bản giới thiệu bằn hình ảnh) về một số nhận vật thành công trong cuộc sống nhớ có tính kiên trì, sự chăm chỉ.

- Luyện tập các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề đã được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **Chào cờ**  (15 phút) | - Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |
| **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Toạ đàm "Kiên trì, chăm chỉ - chìa khoá của thành công"**  ( 30 phút) | **1. Mục tiêu hoạt động**  - Hiểu được ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.  - Hiểu được sự cần thiết của việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ đối với HS trong học tập và công việc.  **b. Nội dung:**  - Toạ đàm, chia sẻ ý kiến, quan điểm về tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.  **c. Sản phẩm:** các ý kiến trao đổi, chia sẻ của HS và GV  **d. Cách thức hoạt động**  **Bước 1: giao nhiệm vụ**  - Lớp trực tuần biểu diễn văn nghệ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - MC giới thiệu ý nghĩa buổi toạ đàm.  - MC giới thiệu khách mời của buổi toạ đàm.  - MC dẫn dắt buổi toạ đàm theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người.  **Bước 3: báo cáo kết quả:** Các tiết mục văn nghệ của học sinh  **Bước 4: Kết luận và nhận định**  - GV/TPT tổng kết: Tính kiến trì, chăm chỉ có ý nghĩa rất lớn đối với cuộc sống của chúng ta nói chung, đối với sự thành công của mỗi người nói riêng. Nhờ kiên trì, chăm chỉ, con người có thể vượt qua được những khó khăn, thử thách trong cuộc sống, trau dồi cho mình một bản lĩnh vững vàng để đối mặt với những sóng gió lớn hơn trong cuộc đời, từ đó gặt hái được những thành công. HS rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ chính là rèn luyện để trở thành người thành công trong tương lai. |
| **Hoạt động**  **nối tiếp** | GV yêu cầu HS thực hiện các việc sau:  HS chia sẻ những cảm xúc và suy nghĩ về vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ đối với sự thành công của con người. |

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

Ngày soạn: ……/……/……..

Ngày hoạt động: ……/……/……

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

**Tuần 14. Tiết 41**

**"RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chun*g**

- Năng lực tự chủ: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

***1.2. Năng lực đặc thù***

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:

- Xác định được những hành động, việc làm thể hiện tính kiên trì, sự chăm chỉ.

- Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.

- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình, góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

Máy tính, máy chiếu

**2. Đối với HS**

- Giấy A3 hoặc A4, bút dạ

- Bài hát, câu chuyện, ca dao, tục ngữ, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ.

- Phương tiện, nguyên liệu để thử thách (len, chỉ, lego, que đan, móc, sỏi, lá cây, gạo...)

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Khởi động** | **1. Mục tiêu**  - Tạo không khí vui tươi, hào hứng cho HS.  **2. Tổ chức thực hiện**  **Bước 1: Giao nhiệm vụ**  - Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tìm những câu ca dao, tục ngữ nói về tính kiên trì, sự chăm chỉ”  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  Mỗi nhóm có nhiệm vụ sưu tầm những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ nói về tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc. Nhóm nào tìm được nhiều hơn sẽ chiến thắng.  **Bước 3: báo cáo kết quả:** Trò chơi của học sinh  - Kết thúc trò chơi GV yêu cầu HS:  + Nêu cảm nhận về trò chơi  + Nêu suy nghĩ của em về vai trò, ý nghĩa của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc.  **Bước 4: Kết luận và nhận định** - Gv nhận xét và dẫn dắt vào hoạt động giáo dục theo chủ đề: Rèn luyện tính kiên kì, chăm chỉ.  \* Gợi ý một số câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ:   |  |  | | --- | --- | | **Tục ngữ, thành ngữ** | **Ca dao** | | - Có chí thì nên | - Ngọc kia chuốt mãi cũng tròn | | - Có chí làm quan, có gan làm giàu | - Sắt kia mài mãi cũng còn nên kim | | - Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo | - Ai ơi giữ chí cho bền Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai | | - tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ | - Trời nào có phụ ai đâu  Hay làm thì giàu, có chí thì nên | | - Mưa lâu thấm đất |  | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về cách rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ** | **1. Mục tiêu**  - HS xác định được những biểu hiện của tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc hàng ngày.  - HS nêu được tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiệu quả của công việc.  - HS kể được một số trường hợp thành công trong cuộc sống nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ.  - HS xác định đực những việc cần làm để rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.  **2. Nội dung**  GV tổ chức cho HS thảo luận, trình bày ý kiến về rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.  **3. Sản phẩm**  - Những chia sẻ của học sinh về cách sắp xếp nơi ở khoa học, gọn gàng, ngăn nắp.  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Bước 1: giao nhiệm vụ:  - Giáo viên chia nhóm viết ra giấy các yêu cầu của GV  \* Bước 2: thực hiện nhiệm vụ:  - HS thảo luận nhóm: Viết ra giấy:  + Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và công việc thường ngày.  + Những tác động của tính kiên trì, chăm chỉ đến hiẹu quả học tập và làm việc.  + Ví dụ về một số người mà em biết nhờ có tính kiên trì, chăm chỉ đã thành công trong cuộc sống.  + Cách thức rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ  \* Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận:  - HS đại diện các nhóm lên trình bày.  - HS các nhóm khác tham gia đóng góp ý kiến.  \* Bước 4: Nhận xét đánh giá:  - GV bao quát, quan sát, gợi ý giúp đỡ cho các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: Kiên trì, chăm chỉ là những đức tính tốt, cần thiết với mọi người. Nó được biểu hiện thông qua những hành động, việc làm của con người trong học tập và công việc. Trong học tập thể hiện ở việc HS đi học chuyên cần, chăm chỉ học bài trên lớp, làm bài tập đầy đủ, không bỏ cuộc khi gặp những bài khó, thực hiện tốt kế hoạch học tâọ đã đề ra. Thương xuyên làm việc nhà , không ngại khó khi làm việc. Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của mỗi người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày, đây là chìa khóa của mọi thành công sau này. |
| **Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ** | **1. Mục tiêu**  - HS lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ  - Rèn được kĩ năng lập kế hoạch hoạt động  **2. Nội dung**  Gv hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch rèn luyện  **3. Sản phẩm**  - Sản phẩm trình bày của học sinh về rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ  **4. Tổ chức thực hiện**  \*Bước 1: Giao nhiệm vụ:  - GV hướng dẫn HS xác định và xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ theo mẫu trong SGK.  - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để lập kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. Ghi kết quả ra giấy các yêu cầu của GV  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  HS ghi ra giấy:  Kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.  \*Bước 2: Báo cáo kết quả thảo luận:  - Những cách thức rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân  - Những thuận lợi, khó khăn khi HS thực hiện kế hoạch.  bình chọn những kế hoạch rèn luyện tốt nhất, phù hợp với điều kiện thực tế.  - Các HS khác nghe và góp ý, nhận xét  \* Bước 4: Nhận xét đánh giá:  - GV tổng hợp cá ý kiến và kết luận: Tính kiên trì, chăm chỉ của mỗi người có được chủ yếu là do rèn luyện. Lập được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ giúp mỗi chúng ta chủ động hơn trong việc rèn luyện và rèn luyện đạt kết quả. |

**IV. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- GV nhắc nhở HS về nhà sắp xếp nơi ở của mình gọn gàng, ngăn nắp.

- Báo cáo kết quả vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (bằng video, hình ảnh).

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

*Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

**Chủ đề 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 14 - Tiết 42: SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ BÀI VIẾT VỀ MỘT NGƯỜI THÀNH ĐẠT TRONG CUỘC SỐNG NHỜ TÍNH KIÊN TRÌ VÀ SỰ CHĂM CHỈ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung**

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

**2.1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống để đề phòng những bất trắc có thể xảy ra.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS**

Bản sơ kết tuần

Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** (10 phút) | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: Sinh hoạt theo chủ đề (35 phút)  **Chia sẻ việc thay đổi những hành động chưa tốt để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ** | **a. Mục tiêu hoạt động**  HS chia sẻ được bài viết của mình về mộ người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ.  **b. Nội dung:**  GVtố chức cho HS trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chủ đề "Kiên trì, chăm chỉ - chìa khóa của thành công".  **c. Sản phẩm:** Sản phẩm hoạt động của HS về chủ đề "Kiên trì, chăm chỉ - chìa khóa của thành công".  **d. Cách thức hoạt động**  \* Bước 1 : Giao nhiệm vụ  - GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về:  + Cảm nhận và những điều học hỏi được qua việc tham gia chủ đề sinh hoạt " Kiên trì, chăm chỉ - chìa khóa của thành công".  + Bài viết về một người thành đạt trong cuộc sống nhờ tính kiên trì, chăm chỉ.  + Cảm xúc sau khi tham gia các hoạt động.  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ  - HS điều hành nhóm thảo luận, cử nhóm trưởng, thư ký,…  - HS thảo luận và viết hoặc dán vào giấy A0 sp của nhóm mình  \* Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận  - GV yêu cầu Hs lắng nghe và tư duy phản biện, chia sẻ suy nghĩ của mình.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét bổ sung  \* Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS có những rèn luyện tốt về tính kiên trì, chăm chỉ. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn:...................................

Ngày dạy:.....................................

**Tuần 15 - Tiết 43: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**DIỄN ĐÀN VỀ CHỦ ĐỀ "RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ,**

**CHĂM CHỈ KHÔNG KHÓ"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

***1.2. Năng lực đặc thù:*** Thể hiện được quan điểm của mình khi bàn luận về vấn đề thực hiện rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ và sử dụng được kĩ năng tranh biện để bảo vệ hoặc thuyết phục người khác đồng ý với quan điểm của mình.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác phục vụ cho buổi toạ đàm.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản toạ đàm, nội dun toạ đàm (ý nghĩa, vai trò của tính kiên trì, chăm chỉ; những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của một con người; những tấm gương thành công nhờ tính kiên trì, chăm chỉ; những chia sẻ thực tiễn về sự thành công của các kách mời nhờ tính kiên trì, chăm chỉ...)

- GV tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ, video hoặc tranh ảnh về một số nhận vật nổi tiếng đã thành công trong cuộc sống nhờ có phẩm chất kiên trì, chăm chỉ.

- Tư vấn cho lớp trực tuần chọn mc và lập danh sách khách mời tham gia buổi toạ đàm.

**2. Đối với HS**

- Xây dựng kịch bản cho buổi toạ đàm.

- Lập dạnh sách và mời diễn giả tham gia buổi toạ đàm.

- Tập dẫn chương trình buổi toạ đàm.

- Chuẩn bị video (hoặc bản giới thiệu bằng hình ảnh) về một số nhận vật thành công trong cuộc sống nhớ có tính kiên trì, sự chăm chỉ.

- Luyện tập các tiết mục văn nghệ liên quan đến chủ đề đã được phân công.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **Chào cờ**  (15 phút) | - Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |
| **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Diễn đàn "Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không khó"**  ( 30 phút) | **1. Mục tiêu hoạt động**  - Thể hiện được quan điểm của mình khi bàn luận về vấn đề thực hiện rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ.  - Sử dụng được kĩ năng tranh biện để bảo vệ hoặc thuyết phục người khác đồng ý với quan điểm của mình.  - Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.  **b. Nội dung:**  - Tổ chức diễn đàn về vấn đề rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ  **c. Sản phẩm:** Các ý kiến trao đổi giữa HS và giáo viên  **d. Cách thức hoạt động**  - MC giới thiệu ý nghĩa, vai trò của diễn đàn đối với HS.  - MC giới thiệu khách mời của diễn đàn.  - MC dẫn dắt diễn đàn theo kịch bản. HS và khách mời chia sẻ ý kiến, quan điểm của mình về vấn đề rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ.  - GV/TPT tổng kết: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ không hề khó. Tuy nhiên để rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ, đòi hỏi mỗi người phải thực hiện lâu dài, bền bỉ. Bên cạnh đó, mỗi HS cần phải vượt qua chính mình, có một bản lĩnh vững vàng để không bị tác động bởi những điều kiện bên ngoài cũng như những cám dỗ thông thường. |
| **Hoạt động**  **nối tiếp** | GV yêu cầu HS thực hiện các việc sau:  HS suy ngẫm và chia sẻ những kinh nghiệm thực hiện của bản thân trong việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: ……/……/……..

Ngày hoạt động: ……/……/……

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

**Tuần 15. Tiết 44**

**"RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, CHĂM CHỈ" (tiếp theo)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chun*g**

- Năng lực tự chủ: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

***1.2. Năng lực đặc thù***

- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:

- Xác định được những hành động, việc làm thể hiện tính kiên trì, sự chăm chỉ.

- Lập và thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.

- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình, góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

Máy tính, máy chiếu

**2. Đối với HS**

- Giấy A3 hoặc A4, bút dạ

- Bài hát, câu chuyện, ca dao, tục ngữ, thành ngữ về tính kiên trì, chăm chỉ.

- Phương tiện, nguyên liệu để thử thách (len, chỉ, lego, que đan, móc, sỏi, lá cây, gạo...)

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Khởi động** | **1. Mục tiêu**  - Tạo không khí vui tươi, hào hứng cho HS.  **2. Tổ chức thực hiện**  Tổ chức cho HS xem đoạn video về tính kiên trì, sự chăm chỉ.  Sau đó yêu cầu HS nêu những việc làm thể hiện sự chăm chỉ, kiên trì trong đoạn video vừa xem. GV gợi ý vào bài cho HS. |
| **Hoạt động 1: Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ** | **1. Mục tiêu**  HS thực hiện được kế hoạch rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong thực tiễn để rèn luyện các đức tính này trong học tập và trong việc thực hiện các công việc gia đình.  **2. Nội dung**  GV yêu cầu HS về nhà thực hiện nhiệm vụ theo GV phân công.  **3. Sản phẩm**  - Những việc làm của học sinh về rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Bước 1: Giao nhiệm vụ:  - Học sinh tự rèn luyện ở nhà.  - Ghi ra giấy kết quả rèn luyện của mình.  \* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:  - Rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong việc học tập và trong công việc gia đình theo kế hoạch đã lập.  - Ghi lại kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ của bản thân. Khuyến khích HS quay video, clip hoặc chụp ảnh quá trình thực hiện và những kết quả đạt được trong việc rèn luyện đẻ chia sẻ với các bạn.  \*Bước 3:Báo cáo kết quả thảo luận:  - HS trình bày kết quả rèn luyện của mình  - Các HS khác tham gia đóng góp ý kiến.  \*Bước 4: Nhận xét đánh giá:  - GV bao quát, quan sát, gợi ý giúp đỡ cho các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến và kết luận: Kiên trì, chăm chỉ là những đức tính tốt, cần thiết với mọi người. Thường xuyên làm việc nhà , không ngại khó khi làm việc. Tính kiên trì, chăm chỉ có ảnh hưởng lớn đến cuộc đời của mỗi người, đặc biệt là sự thành công của mỗi người trong cuộc sống. Chính vì vậy, HS cần rèn luyện bản thân để trở thành người kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc hàng ngày, đây là chìa khóa của mọi thành công sau này. |

**IV. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- GV nhắc nhở HS về nhà sắp xếp nơi ở của mình gọn gàng, ngăn nắp.

- Báo cáo kết quả vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (bằng video, hình ảnh).

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

*Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

**Chủ đề 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 15 - Tiết 45: SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TÍNH KIÊN TRÌ, SỰ CHĂM CHỈ**

**TRONG HỌC TẬP VÀ CÔNG VIỆC GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung**

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

**2.1. Năng lực đặc thù:**

- Chia sẻ kết quả rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và công việc gia đình.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** (10 phút) | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: Sinh hoạt theo chủ đề (35 phút)  **Chia sẻ kết quả rèn luyện tính kiên trì, sự chăm chỉ trong học tập và công việc gia đình.** | **a. Mục tiêu hoạt động**  HS chia sẻ được những việc cụ thể đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong công việc gia đình.  - GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.  **b. Nội dung:**  GVtố chức cho HS trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chủ đề rèn luyện tính kiên trì trong học tập và trong công việc gia đình.  **c. Sản phẩm:** Sản phẩm hoạt động của HS về chủ đề rèn luyện tính kiên trì trong học tập và trong công việc gia đình.  **d. Cách thức hoạt động**  \* Bước 1: Giao nhiệm vụ  - GV tổ chức cho HS làm việc theo tổ để chia sẻ.  - GV tổ chức cho HS chia sẻ về:  + Chia sẻ những việc bản thân đã làm và kết quả rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập và trong cuộc sống gia đình. Có thể giới thiệu với các bạn trong lớp những hình ảnh, video (nếu có) để chứng minh cho kết quả rèn luyện của mìn.  + Nêu cảm nhận của bản thân và những điều rút ra được khi rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ.  \* Bước 2: thực hiện nhiệm vụ  - HS điều hành nhóm thảo luận, cử nhóm trưởng, thư ký,…  - HS thảo luận và viết hoặc dán vào giấy A0 sp của nhóm mình  \* Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận  - GV yêu cầu Hs lắng nghe và tư duy phản biện, chia sẻ suy nghĩ của mình.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm khác nhận xét bổ sung  \* Bước 4: Đánh giá kết quả  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS có những chia sẻ hay về việc rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn:...................................

Ngày dạy:.....................................

**Tuần 16 - Tiết 46: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**LỄ PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO "HỘP QUÀ TIẾT KIỆM"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

***1.2. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sốngvà biết tiết kiêm tiền để đề phòng những bất trắc có thể xảy ra.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị báo cáo đề dẫn và kịch bản cho lễ phát động. Nội dung báo cáo đề dẫn nói về ý nghĩa của lễ phát động phong trào "Hộp quà tiết kiệm".

- Tư vấn cho HS chọn MC.

- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục văn nghệ để biểu diễn trong lễ phát động. Các tiết mục văn nghệ có nội dung liên quan đến vấn đề tiết kiệm tiền hoặc nghĩa cử cao đẹp, nhường cơm sẻ áo cho người khác khi họ gặp khó khăn.

**2. Đối với HS**

- Viết báo cáo để dẫn và xây dựng kịch bản cho lễ phát động.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **Chào cờ**  (15 phút) | - Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |
| **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Lễ phát động phong trào "Hộp quà tiết kiệm"** ( 30 phút) | **1. Mục tiêu hoạt động**  - Hiểu được ý nghĩa của phong trào "Hộp quà tiết kiệm".  - Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống để đề phòng những bất trắc có thể xảy ra.  - Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.  **b. Nội dung:**  - Tổ chức diễn đàn về vấn đề rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ khó hay dễ  **c. Sản phẩm:** Các ý kiến trao đổi giữa HS và giáo viên  **d. Cách thức hoạt động**  - TPT giới thiệu về ý nghĩa của phong trào "Hộp quà tiết kiệm:.  - TPT hoặc đại diện BGH phát động phong trào "Hộp quà tiết kiệm".  - HS phát biểu ý kiến hưởng ứng phong trào "Hộp quà tiết kiệm".  - GV/TPT tổng kết: Tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống là việc làm cần thiết của mỗi người. Tiết kiệm hợp lí sẽ giúp cho cuộc sống của chúng ta hài hòa, đơn giản. Mỗi chúng ta chỉ cần tiết kiệm một chút là có thể giúp đỡ, mang lại niềm vui cho những người gặp khó khăn. Tiết kiệm, chi têu hợp lí là việc làm nhỏ nhưng mang lại lợi ích lớn trong cộng đồng. |
| **Hoạt động**  **nối tiếp** | GV yêu cầu HS thực hiện các việc sau:  GV và HS thể hiện bằng hành động thực tiễn để ủng hộ phong trào "Hộp quà tiết kiệm". |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn: ……/……/……..

Ngày hoạt động: ……/……/……

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

**Tuần 16: Tiết 47**

**"QUẢN LÍ CHI TIÊU"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ: Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp trong các tình huống.

**1.2. Năng lực đặc thù**

- Bước đầu biết kiểm soát các khoản chi tiêu và tiết kiệm tiền.

- Lập được kế hoạch chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành nhiệm vụ được giao; tự giác, tham gia vào các công việc trong gia đình.

- Trung thực: Tự tin trình bày, chia sẻ quan điểm của bản thân trước mọi người trong hoạt động và cuộc sống.

- Trách nhiệm: Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong tổ chức cuộc sống gia đình, góp phần xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Giấy A4, bút dạ.

- Trò chơi, video clip có liên quan đến chủ đề.

**2. Đối với HS**

Giấy A3 hoặc A4, bút dạ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Khởi động** | **1. Mục tiêu**  - Tạo không khí vui tươi, hào hứng cho HS.  **2. Tổ chức thực hiện**  Tổ chức cho HS xem đoạn video có nội dung về việc chi tiêu trong cuộc sống. |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về việc kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền** | **1. Mục tiêu**  - HS nhận diện được cách chi tiêu hợp lí, tiêt kiệm và chi tiêu chưa hợp lí do mất kiểm soát trong việc chi tiêu.  - HS liên hệ, kết nối được với thực tiễn để nhận diện những lúc bản thân mình mất kiểm soát trong chi tiêu và chia sẻ với mọi người cách khắc phục những nhược điểm đó.  **2. Nội dung**  GV cho HS thảo luận trường hợp trong SGK trang 29 sau đó yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận, nhận xét lẫn nhau.  **3. Sản phẩm**  Kết quả thảo luận của học sinh về các tình hướng trong SGK  **4. Tổ chức thực hiện**  \*Bước 1: Giao nhiệm vụ:  GV cho HS thảo luận trường hợp trong SGK trang 29 sau đó yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận theo các gợi ý  \*Bước 2: Học sinh thực hiện nhiệm vụ:  HS thảo luận trường hợp trong SGK trang 29 sau đó yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả thảo luận theo các gợi ý:  + Những thứ Hằng đã cho trong sinh nhật là gì?  + Những thứ nào cần thiết chi và không cần thiết chi cho buổi sinh nhật của Hằng?  + Vì sao Hằng lại không kiểm soát được các khoản chi tiêu của mình? dieièu này dẫn đến hệu quả gì?  + Kinh nghiệm của em trong việc xử lí những trườn hợp mất kiểm soát chi tiêu. (Gv yêu cầu mỗi bạn kể 1 ví dụ ngắn trong thực tiễn, đống thời đưa ra cách khắc phục những trường hợp ấy).  \* Bước 3: Báo cáo kết quả thảo luận:  - HS đại diện các nhóm lên trình bày.  - HS các nhóm khác tham gia đóng góp ý kiến.  \* Nhận xét đánh giá:  - GV bao quát, quan sát, gợi ý giúp đỡ cho các nhóm.  - GV tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận: Muốn quản lí chi tiêu tốt, trước hết phải xác định được những khoản nào cần chi, chưa cần chi và không cần chi. Trong thực tiễn cuộc sống, sẽ có nhiều lúc chúng ta bị mất kiểm soát chi tiêu, tuy nhiên cần nhận diện rõ những tình huống mất kiểm soát chi tiêu đó để có phương án khắc phục chúng một cách hiệu quả. |
| **Hoạt động 2: Rèn luyện kĩ năng kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền** | **1. Mục tiêu**  HS vận dụng được tri thức mới về kiểm soát chi tiêu để đưa ra cách xử lí tình huống cho phù hợp  **2. Nội dung**  GV tổ chức cho HS đóng vai xử lí tình huống trong SGK  **3. Sản phẩm**  - Học sinh xử lí các tình huống trong SGK  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Giáo viên giao nhiệm vụ:  Gv tổ chức cho HS đóng vai để xử lí tình huống trong SGK theo nhóm  \* Học sinh thực hiện nhiệm vụ:  HS đóng vai để xử lí tình huống trong SGK theo nhóm với các bước sau:  + Bước 1: Đọc và phân tích tình huống  + Bước 2: Đưa ra các phương án xử lí tình huống  + Bước 3: Thảo luận về các phương án xử lí tình huống trong nhóm.  + Bước 4: Lựa chọn phương án xử lí tình huống phù hợp, lí do chọn phương án đó.  \* Báo cáo kết quả thảo luận:  Các nhóm báo cáo kết quả xử lí tình huống của nhóm mình.  \* Nhận xét đánh giá:  - Nhận xét về các phương án xử lí của mỗi nhóm.  - Tổng hợp các ý kiến của HS và kết luận: Trong thực tiễn cuộc sống, sẽ có nhiều lúc chúng ta bị mất kiểm soát chi tiêu, tuy nhiên cần nhận diện rõ những tình huống mất kiểm soát chi tiêu đó để có phương án khắc phục chúng một cách hiệu quả. |
| **Hoạt động 3: Lập kế hoạch chi tiêu cho sự kiện gia đình** | **1. Mục tiêu**  - HS xác định được một số sự kiện thường tổ chức trong gia đình mình.  - Xác định được những khoản chi tiêu cho một số sự kiện trong gia đình phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh.  **2. Nội dung**  Các nhóm trao đổi và thảo luận về cách chi tiêu cho sự kiện trong gia đình **3. Sản phẩm**  - Kết quả trao đổi của các nhóm HS  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Giáo viên giao nhiệm vụ:  - GV chia lớp thành các nhóm để thảo luận và trình bày ý kiến về các sự kiện trong gia đình.  \* Học sinh thực hiện nhiệm vụ:  - Các nhóm để thảo luận theo những câu hỏi gợi ý sau:  + Gia đình em thường hay tổ chức những sự kiện gì?  + Trong mỗi sự kiện đó, gia đình em chi tiêu như thế nào?  + Xác định những khoản chi tiêu cần thiết cho mỗi sự kiện gia đình phù hợp với điều kiện cụ thể  - Lập kế hoạch chi tiêu cho một sự kiện gia đình yêu thích.  + Yêu cầu HS lựa chọn một sự kiện gia đình mà các em yêu thích để lập kế hoạch tổ chức sự kiện.  + yêu cầu HS phân tích các yếu tố liên quan đến sự kiện mình sẽ lập kế hoạch như: địa điểm, số lượng tham gia, số tiền sẽ chi...  + Tổ chức cho HS lập kế hoạch tổ chức sự kiện đó theo mẫu gợi ý trong SGK.  + Thảo luận về bản kế hoạch tổ chức sự kiện đó theo mẫu gợi ý trong SGK.  \* Báo cáo kết quả thảo luận:  Đại diện các nhóm báo cáo kết quả vào tiết sinh hoạt lớp để đi đến những thống nhất chung về những việc cần chuẩn bị cho sự kiện gia đình và mức chi tiêu phù hợp cho từng sự kiện phù hợp với hoàn cảnh gia đình.  \* Nhận xét đánh giá:  - GV tổng hợp ý kiến và kết luận: Việc tổ chức các sự kiện trong mỗi gia đình là một việc làm có ý nghĩa, mang lại sự gắn kết tình cảm giưa các thành viên trong gia đình. tuy nhiên để tổ chức được các sự kiện gia đình vui vẻ ấm cúng cần có sự chuẩn bị chu đáo từ trước mới có thể đạt hiệu quả như mong muốn. Chính vì vậy, việc lập kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình là một việc làm cần thiết và quan trọng. Khi lập kế hoạch tổ chức các sự kiện gia đình cần chú ý các yếu tố như địa điểm, tổ chức, số lượng người tham gia, số tiền cho sự kiện, các mục cần chi...và đặc biệt chú ý đến tính phù hợp của từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của mỗi gia đình. |
| **Hoạt động 4: Tổ chức sự kiện của gia đình** | **1. Mục tiêu**  HS thực hiện được kế hoạch tổ chức sự kiện gia đình đã xây dựng.  **2. Nội dung**  HS vận dụng kế hoạch đã xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch.  **3. Sản phẩm**  - Kết quả thực hiện của học sinh  **4. Tổ chức thực hiện**  \* Giáo viên giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS vận dụng kế hoạch chi tiêu đã xây dựng để tổ chức một sự kiện của gia đình  - GV khuyến khích HS quay video clip, chụp ảnh, ...ghi lại quá trình chuẩn bị và tổ chức sự kiện  \* Học sinh thực hiện nhiệm vụ:  - HS vận dụng kế hoạch chi tiêu đã xây dựng để tổ chức một sự kiện của gia đình như: Mừng sinh nhật người thân, mừng thọ ông bà, tổ chức cho mọi người trong gia đình đi tham quan dã ngoại.  - HS quay video clip, chụp ảnh, ...ghi lại quá trình chuẩn bị và tổ chức sự kiện để chia sẻ với các bạn trong giờ sinh hoạt lớp.  \* Báo cáo kết quả thảo luận:  Học sinh về nhà thực hành tổ chức một sự kiện của gia đình  \* Nhận xét đánh giá:  - GV nhận xét cụ thể qua các hình ảnh, video clip mà HS đã ghi lại quá trình tổ chức sự kiện của gia đình và khen ngợi những HS tích cực tham gia hoạt động.  - GV kết luận chung: Chi tiêu hiệu quả có vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi chúng ta, giúp chúng ta có thể tự chủ về tài chính, phát triển bản thân, phát triển các mối quan hệ, thực hiện được những mục tiêu, ước mơ của mình. Vì vậy mỗi chúng ta phải biết cách kiểm soát các khoản chi tiêu và biết tiết kiệm tiền, đồng thời biết lập kế hoạch chi tiêu cho bản thân và một số sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi. |

**IV. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- Khuyến khích HS tích cực xây dựng kế hoạch chi tiêu hợp lí cho bản thân và cho gia đình.

- HS chuẩn bị các hình ảnh, video, clip về tổ chức sự kiện trong gia đình để báo cáo trong tiết sinh hoạt lớp.

*Tuần: 16 Ngày soạn: 20/12/2022*

*Tiết: 48 Ngày dạy: 23/12/2022*

**Chủ đề 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 16 - Tiết 48: SINH HOẠT LỚP**

**CHIA SẺ VỀ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU HỢP LÍ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung**

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

**2.1. Năng lực đặc thù:**

- Hiểu được sự cần thiết phải tiết kiệm chi tiêu trong cuộc sống để đề phòng những bất trắc có thể xảy ra.

- Rèn luyện năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động, giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề, phẩm chất trách nhiệm, trung thực, nhận ái.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** (10 phút) | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: Sinh hoạt theo chủ đề (35 phút)  **Chia sẻ về việc thực hiện kế hoạch chi tiêu hợp lí.** | **a. Mục tiêu hoạt động**  HS chia sẻ được kết quả từ việc thực hiện kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền của bản thân.  **b. Nội dung:**  GVtố chức cho HS trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về phong trào "Hộp quà tiết kiệm" và kết quả thực hiện của bản thân về chi tiêu và tiết kiệm.  **c. Sản phẩm:** Chia sẻ của HS về phong trào "Hộp quà tiết kiệm" và kết quả của mình về việc chi tiêu tiết kiệm.  **d. Cách thức hoạt động**  \* GV giao nhiệm vụ  - GV tổ chức cho HS chia sẻ:  + Cảm nhận và những điều học hỏi được sau khi tham gia lễ phát độn phong trào " Hộp quà tiết kiệm"  + Kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền của bản thân  \* HS thực hiện nhiệm vụ  - HS viết hoặc dán vào giấy sp của mình  \* Báo cáo kết quả và thảo luận  - GV yêu cầu Hs lắng nghe và tư duy phản biện, chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS trình bày kết quả, các bạn khác nhận xét bổ sung  \* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS đã thực hiện tốt kế hoạch chi tiêu và tiết kiệm tiền của bản thân. |

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

Ngày soạn:...................................

Ngày dạy:.....................................

**Tuần 17- Tiết 49: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**VĂN NGHỆ VỀ CHỦ ĐỀ "CHI TIÊU HỢP LÍ"**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***1.1. Năng lực chung:***

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.

***1.2. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát chi tiêu để luôn chủ động trong cuộc sống.

+ Rèn luyện năng lực tự chủ, giao tiếp và hợp tác, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, nhân ái, tự tin.

**2. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- TPT chuẩn bị địa điểm, hệ thống âm thanh, phông nền và trang thiết bị khác.

- GV hướng dẫn lớp trực tuần chuẩn bị kịch bản cho buổi sinh hoạt.

- Tư vấn cho HS chọn MC.

- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết tiểu phẩm về chủ đề :Chi tiêu hợp lí". Các tiểu phẩm có nội dung thể hiện quan điểm về cách chi tiêu của HS hoặc giới trẻ hiện đại; cách chi tiêu tiết kiệm, hợp lí và lợi ích từ cách chi tiêu này; cách chi tiêu phung phí, không có mục tiêu và hậu quả của cách chi tiêu này; cách tiết kiệm tiền...

- Tư vấn cho HS lựa chọn các tiết mục múa, hát đan xen trong buổi sinh hoạt dưới cờ (nếu cần).

**2. Đối với HS**

- Tập dẫn chương trình cho buổi biểu diễn văn nghệ về chủ đề "Chi tiêu hợp lí.

- Xây dựng kịch bản cho tiểu phẩm và luyện tập diễn kịch.

- Luyện tập các tiết mục văn nghệ.

- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho buổi biểu diễn.

- Viết báo cáo để dẫn và xây dựng kịch bản cho lễ phát động.

- Tập dẫn chương trình

- Luyện tập các tiết mục văn nghệ đã đăng kí.

- Chuẩn bị trang phục và đạo cụ cần thiết cho các tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Hoạt động 1:**  **Chào cờ**  (15 phút) | - Điều hành nghi lễ chào cờ, nhận xét thi đua  - GV trực tuần, TPT hoặc BGH bổ xung nhận xét, phát cờ thi đua  - TPT hoặc BGH phổ biến công việc tuần mới. |

HS và TPT.

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 2: Sinh hoạt theo chủ đề: Lễ phát động phong trào "Hộp quà tiết kiệm"** ( 30 phút) | **1. Mục tiêu hoạt động**  - Hiểu được ý nghĩa, vai trò của việc chi tiêu hợp lí trong đời sống của mỗi con người.  - Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát chi tiêu để đề luôn chủ động trong cuộc sống.  - Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất tiết kiệm, trách nhiệm.  **b. Nội dung:**  - Giới thiệu, trao đổi về ý nghĩa của việc chi têu tiết kiệm.  - Diễn văn nghệ hoặc tiểu phẩm.  **c. Sản phẩm:** Các ý kiến trao đổi giữa HS và giáo viên, các tiết mục văn nghệ hoặc tiểu phẩm  **d. Cách thức hoạt động**  - MC giới thiệu mục đích, ý ngĩa của việc chi tiêu tiết kiệm.  - MC giới thiệu khách mời và thành phần tham dự.  - MC giới thiệu cá tiểu phẩm biểu diễn theo ịch bản chương trình.  - GV/TPT tổng kết: Việc chi tiêu rất quan trọng trong cuộc sống của mỗi con người. Tuy nhiên không phải ai cũng biết cách chi tiêu phù hợp. Chi tiêu hợp lí sẽ đem lại nhiều lợi ích, giúp chúng ta có thể tự chủ trong cuộc sống, đề phòng những trường hợp phải chi tiêu bất ngờ, thực hiện được những mục tiêu cần thiết của cá nhân và có thể giúp đỡ người khác khi cần. Chính vì vậy, hình thành thói quen chi tiêu hợp lí, tiết kiệm là điều nên làm của mọi người nói chung, mỗi HS nói riêng. |
| **Hoạt động**  **nối tiếp** | Suy ngẫm về các quan điểm thể hiện cách chi tiêu hợp lí. Từ đó biết cách chi tiêu hợp lí. |

Ngày soạn: ……/……/……..

Ngày hoạt động: ……/……/……

**CHỦ ĐỀ 4: RÈN LUYỆN BẢN THÂN**

**Tuần 17. Tiết 50**

**KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ I**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

***a. Năng lực chung:*** Viết bài

***b. Năng lực riêng:*** Tư duy, trình bày bài viết trên giấy

**2. Phẩm chất**

Làm bài nghiêm túc, tự giác, trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

Đề kiểm tra

**2. Đối với HS**

Giấy, bút

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. Kiểm tra đánh giá**

**ĐỀ KIỂM TRA**

**Phần I: Trắc nghiệm (3,0 điểm)**

*Khoanh tròn vào những phương án trả lời em lựa chọn (Với mỗi câu hỏi có thể lựa chọn nhiều hơn 1 phương án)*

**Câu 1. Em đã phát triển mối quan hệ hòa đồng với thầy cô và các bạn bằng cách nào?**

A. Cởi mở tâm sự, chia sẻ với thầy cô về những khó khăn của bản thâ.

B. Giữ khoảng cách nhất định và không làm phiền thầy cô.

C. Cùng học, cùng tham gia các hoạt động với các bạn.

D. Chỉ chia sẻ, nói chuyện với những bạn chơi thân trong lớp.

**Câu 2. Em đã hợp tác với các bạn như thế nào khi giải quyết những nhiệm vụ chung?**

A. Cùng các bạn trao đổi, chia sẻ khi thực hiện nhiệm vụ chung.

B. Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của các bạn và tin tưởng lẫn nhau.

C. Chỉ quan tâm thực hiện công việc của mình, không quan tâm đến việc chung.

D. Im lặng hoặc lẳng tránh khi có vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chung.

**Câu 3. Em đã làm thế nào để xác định được điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân?**

A. Tích cực tham gia các hoạt động để bộc lộ điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân.

B. Điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân là những điểm có sẵn ở mỗi người nên em không cần làm gì cũng xác định được.

C. Lắng nghe nhận xét, đánh giá của các bạn và những người xung quanh.

D. Kết hợp tự đánh giá bản thân dựa trên kết quả học tập, lao động, giao tiếp,... với nhận xét, đánh giá của mọi người.

**Câu 4. Khi xuất hiện cảm xúc tiêu cực, em đã giải tỏa cảm xúc đó bằng cách nào?**

A. Để cảm xúc tiêu cực bộc lộ một cách tự nhiên, không cần giải tỏa.

B. Tâm sự, chia sẻ với bạn bè, người thân.

C. Quát hoặc nói thật to với người đối diện cho hả giận.

D. Hít thở sâu hoặc đi dạo.

**Câu 5. Khi gặp khó khăn trong học tập hoặc trong cuộc sống, em đã làm gì?**

A. Xác định nguyên nhân và tìm cách khắc phục nguyên nhân đó.

B. Cân nhắc xem có nên tiếp tục làm không vì sợ mất thời gian.

C. Tìm sự hỗ trợ từ thầy cô, bạn bè hoặc người thân để vượt qua khó khăn.

D. Bỏ qua khó khăn đó, tìm việc khác dễ hơn để làm (dễ làm, khó bỏ).

**Câu 6. Khi chứng kiến hành động bạo lực hoặc xâm hại cơ thể, em cần làm gì?**

A. Gọi ngay đến số 111.

B. Báo ngay sự việc với người có trách nhiệm (thầy cô, cảnh sát, bảo vệ...)

C. Gọi người đến can hoặc ngăn chặn kịp thời.

D. Quay video clip để tố cáo hành động đó trên mạng.

**Câu 7. Để rèn luyện thói quen ngăn nắp, sạch sẽ em cần làm gì?**

A. Thường xuyên sắp xếp sách vở, đồ dùng cá nhân ngăn nắp, gọn gàng, đúng chỗ quy định.

B. Khi nào thích thì em sắp xếp, lau dọn nhà cửa nagưn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

C. Để đồ dùng cá nhân, sách vở ở những chỗ tiện sử dụng.  
 D. Thường xuyên tự giác lau dọn, sắp xếp đồ dùng trong nhà, lớp học sao cho ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ.

**Câu 8. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong học tập như thế nào?**

A. Đi học chuyên cần, tập trung vào việc học tập trên lớp và ở nhà.

B. Học bài và làm bài tập đầy đủ.

C. Chỉ học bài và làm bài tập đầy đủ trước khi kiểm tra.

D. Khi gặp bài tập khó em nhờ anh chị, người thân làm giúp.

**Câu 9. Em đã rèn luyện tính kiên trì, chăm chỉ trong lao động và cuộc sống hằng ngày như thế nào?**

A. Thường xuyên tự giác tham gia làm việc nhà.

B. Chỉ làm những việc nhẹ nhàng khi có thời gian.

C. Không ngại làm những việc khó.

D. Luôn cố gắng, kiên trì để hoàn thành mọi công việc đã nhận.

**Câu 10. Em đã kiểm soát việc chi tiêu và tiết kiệm tiền như thế nào?**

A. Em chưa biết cách kiểm soát chi tiêu và tiết kiệm tiền.

B. Lập và thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân.

C. Không tiêu tièn vào những việc không cần thiết.

D. Gặp những thứ mình thích, nếu có tiền là em mua luôn, không cần cân nhắc.

**Phần II. Tự luận (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2 điểm)**

Nêu những việc em đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường.

**Câu 2.** **(2 điểm)**

Nêu 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân mà em đã xác định được và biện pháp em đã thực hiện để khắc phục điểm hạn chế đó.

**Câu 3.** **(3 điểm)**

Em đã làm thế nào để rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ? Nêu cảm nhận của em khi rèn luyện được những thói quen tích cực đó.

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**ĐÁP ÁN - BIỂU ĐIỂM**

**Phần I. Trắc nghiệm**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** |
| **Đáp án** | A, C | A, B | A, C, D | B, D | A, C | A, B, C |
| **Câu** | 7 | 8 | 9 | 10 |  |  |
| **Đáp án** | A, D | A, B | A, C, D | B, C |  |  |

**Phần II. Tự luận**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Câu 1  - Nêu được ít nhất 3 việc đã làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |
| Câu 2  - Nêu được ít nhất 3 điểm mạnh, 3 điểm hạn chế của bản thân trong học tập và cuộc sống |  |  |
| Câu 3  - Kể được ít nhất 1 cách thức rèn luyện thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ của bản thân  - Nêu được cảm nhận của bản thân khi rèn luyện được những thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ. |  |  |

**ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Kết quả** | **Phần 1** | **Phần 2** | **Tổng hợp** |
| Đạt | Trả lời đúng từ 5 câu trở lên | Đạt từ 3 yêu cầu trở lên | Kết quả phần 1, phần 2 đều ở mức Đạt. |
| Chưa đạt | Chỉ trả lời đúng tối đa 4 câu | Chỉ đạt tối đa 2 yêu cầu | Chỉ đạt tối đa 1 phần |

**IV. HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**

- GV đánh giá ý thức học sinh tham gia làm bài kiểm tra.

*Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

**Chủ đề 4: EM VỚI BẢN THÂN**

**Tuần 17 - Tiết 51: SINH HOẠT LỚP**

**GIỚI THIỆU MỘT SỰ KIỆN GIA ĐÌNH DO EM TỔ CHỨC**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

**1.1. Năng lực chung**

Giao tiếp, hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn trong nhóm; mạnh dạn trong việc trao đổi, tranh luận với GV và các nhóm khác.- Hiểu được sự cần thiết phải kiểm soát chi tiêu để luôn

**2.1. Năng lực đặc thù:**

chủ động trong cuộc sống.

**2. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Ý thức hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, tích cực học tập.

- Nhân ái: Thiết lập được mối quan hệ hài hoà với mọi người xung quanh.

- Trách nhiệm: Nêu cao trách nhiệm trong hoạt động tập thể.

- Yêu nước: Tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Nội dung liên quan buổi sinh hoạt lớp.

- Kế hoạch tuần mới

**2. Đối với HS:**

- Bản sơ kết tuần

- Kế hoạch tuần mới.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động** | **Mô tả hoạt động** |
| **Phần 1. Sinh hoạt lớp** (10 phút) | - Gv yêu cầu cán sự lớp điều hành lớp tự đánh giá và sơ kết tuần, xây dựng kế hoạch tuần mới.  - Gv nhận xét bổ xung, động viên, khen ngợi, giải quyết những khó khăn cùng HS. |
| **Phần 2**: Sinh hoạt theo chủ đề (35 phút)  **Giới thiệu một sự kiện gia đình do em tổ chức.**  **Đánh giá chủ đề 4.** | **a. Mục tiêu hoạt động**  - HS chia sẻ được những việc đã làm và kết quả tổ chức sự kiện ở gia đình.  - GV thu thập được thông tin phản hồi về kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS.  - Đánh giá được kết quả thực hiện chủ đề 4  **b. Nội dung:**  GVtố chức cho HS trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về việc tổ chức một sự kiện nào đó trong gia đình của mình.  **c. Sản phẩm:** Sản phẩm hoạt động của HS về giữ gìn nhà cửa, trường lớp gọn gàng, ngăn nắp.  **d. Cách thức hoạt động**  \* GV giao nhiệm vụ  - GV tổ chức cho HS chia sẻ:  + Những việc đã làm để tổ chức một sự kiện gia đình và kết quả tổ chức sự kiện đó. Khuyến khích, động viên HS giới thiệu những hình ảnh đã ghi được khi chia sẻ với các bạn trong lớp.  + Kể về cảm xúc, thái độ của những người thân trong gia đình khi tham gia sự kiện.  \* HS thực hiện nhiệm vụ  HS viết hoặc dán vào giấy sp của mình  \* Báo cáo kết quả và thảo luận  - GV yêu cầu Hs lắng nghe và tư duy phản biện, chia sẻ suy nghĩ của mình.  - HS trình bày kết quả, các bạn khác nhận xét bổ sung  \* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS đã biết tổ chức **một sự kiện gia đình.** |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức**  **đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Ý thức, thái độ của HS  - Trao đổi, thảo luận |  |

**IV. ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 4**

Giáo viên yêu cầu học sinh tự đánh giá, nhóm đánh giá lẫn nhau và GV nhận xét chung

**1. Cá nhân tự đánh giá**

**PHIẾU TỰ ĐÁNH GIÁ**

Tên thành viên…………………………………………………….

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Yêu cầu cần đạt** | **Đạt (Đ)** | **Chưa đạt (CĐ)** |
| 1 | thể hiện được ít nhất 3 thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở gia đình |  |  |
| 2 | Thực hiện được ít nhất 3 thói quen ngăn nắp, gọn gàng, sạch sẽ ở trường |  |  |
| 3 | Rèn luyện được tính kiên trì, chăm chỉ trong công việc |  |  |
| 4 | Bước đầu biết kiểm soát các khoản cho và tiết kiệm tiền |  |  |
| 5 | Lập được kế hoạch chi tiêu cho một đến hai sự kiện trong gia đình phù hợp với lứa tuổi và hoàn cảnh |  |  |

Xếp loại: + Đạt (Thực hiện được 3/5 tiêu chí)

+ Không đạt (Chỉ thực hiện được 2 tiêu chí trở xuống)

Cá nhân tự xếp loại:……….

**2. Đánh giá trong nhóm**

**PHIẾU NHÓM ĐÁNH GIÁ**

Tên nhóm:………………………………………………………

Tên thành viên…………………………………………………..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Yêu cầu cần đạt** | **Đ** | **CĐ** |
| 1 | Kết quả tự đánh giá của cá nhân |  |  |
| 2 | Nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ được giao, khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm. |  |  |
| 3 | Quan tâm và tham gia tích cực các hoạt động của nhóm |  |  |
| 4 | Biết phân công nhiệm vụ phù hợp cho các thành viên trong nhóm, hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm, thể hiện khả năng hợp tác với các bạn cùng nhóm |  |  |
| 5 | Có các ý tưởng mới, sáng tạo khi xây dựng nội dung của nhóm |  |  |
| 6 | Biết chú ý lắng nghe, tiếp nhận tích cực; biết đánh giá đúng sản phẩm và HĐ của các nhóm |  |  |
| **Xếp loại** | |  |  |

Xếp loại: + Đạt (Thực hiện được 4/6 tiêu chí)

+ Không đạt (Chỉ thực hiện được 3 tiêu chí trở xuống)

**3. GV đánh giá**

GV dựa vào quan sát và kết quả tự đánh giá, nhóm đánh giá để nhận xét, biểu dương những cá nhân, nhóm hoạt động tốt

Nhận xét:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........

Đánh giá:

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........